

### BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH \_QUYỂN THƯỢNG\_

Hán dịch: Đồi Đường\_ Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TỰ DUY phụng chiếu dịch  
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Phục hồi Phạm Chú: HUYỀN THANH

Nam mô hắc ra đát na đá ra dạ gia. Nam mô a lợi gia , a nhĩ đá bà gia, đát  
tha nga đa gia. Nam mô a li gia bà lô kiết đế thất phiệt ra gia, bồ địa tát đỏa gia,  
ma ha tát đỏa gia, ma ha ca lô ni ca gia.

Đá diệt tha: Úm, a mộ già bát ra đê a đá hồng hô phần tra, sa phạ ha

ॐ ॥ अमो ग्या बत रा दे अ द्रा होंग हो फां त्रा, सा फा हा

ॐ ॥ अमो ग्या बत रा दे अ द्रा होंग हो फां त्रा

ॐ ॥ अमो ग्या बत रा दे अ द्रा होंग हो फां त्रा ॐ ॥ अमो ग्या बत रा दे अ द्रा होंग हो फां त्रा

ॐ ॥ अमो ग्या बत रा दे अ द्रा होंग हो फां त्रा ॐ ॥ अमो ग्या बत रा दे अ द्रा होंग हो फां त्रा

NAMO RATNA-TRAYĀYA  
NAMAḤ AMITĀBHĀYA TATHĀGATĀYA  
NAMAḤ ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA \_ MAHĀ-  
SATVĀYA\_ MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA  
TADYATHĀ: OM\_ AMOGHA APRATIHATA HUM HUM PHAṬ  
SVĀHĀ

Như vậy chỗ nói **Bất Không Đà La Ni Tự Tại Vương Chú** tức là chủ của hết  
thảy Thần Chú bí mật. Nếu có người hay tụng Thần Chú này thành tựu, tức hay thông  
đạt hết thảy Thần Chú, chớ làm các sự nghiệp thảy đều viên mãn.

### THÀNH TỰU TÔN GIẢ NÓI BẤT KHÔNG THẦN CHÚ CÔNG ĐỨC \_PHẦN THỨ NHẤT\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Bất Không Thần Chú  
Vương. Nếu thành tựu Phước không có mất, hay làm cho vô lượng vô biên cõi chúng  
sinh hết thảy nghiệp chướng thảy đều thanh tịnh, hay gom vô lượng Phước Đức tư  
 lương, tăng trưởng Thiện Căn phương tiện thiện xảo, thông đạt vô biên Trí Huệ cảnh  
giới, sáu Ba La Mật đều đầy đủ.

Lại hay chứng được Vô Thượng Bồ Đề, bốn Vô Sở Úy, mười tám Pháp Bất  
Cộng, hết thảy Phật Pháp cùng bốn Thánh Đế, Thần Túc, Căn, Lực, Bồ Đề Phần Pháp.

Lại hay thị hiện Tình Lự giải thoát, các Tam Ma Địa, Tam Ma Bát Đề.

Lại hay chứng được Thanh Văn, Bích Chi Phật và Như Lai Địa, thành tựu Bát  
Nhã, lợi căn thông huệ, có Đại Oai Đức tinh tiến thế lực, đầy đủ Biện Tài, An Hình,  
bay đi trong hư không, làm vua trong các Trì Chú Kim Cang, hết thảy đều được tự tại.  
Hay thành Chú Tiên Hộ Thế an lạc, được Cát Tường Bình và Châu Như Ý, tùy theo  
việc làm hết thảy đều được, hay sai khiến Sứ Giả, khiến La Sát làm theo ý mình, lại  
hay đi vào hang A Tu La.

Hoặc đốt các Hương, hoặc đê Thuốc trong mắt hay thảy hết thảy Phục Tàng  
dưới đất, chớ làm các việc đều tự tại thành tựu, liệu trừ các bệnh, điều phục Quỷ Thần  
giữ gìn Đạo Tràng. Khiến các Long Vương hoan hỷ vui sướng, làm mưa dứt mưa đều  
được tự tại.

Kinh Mật Giáo: http://kinhmatgiao.wordpress.com

Lại ở trong hết thấy mọi người được tự tại, hay khiến hết thấy các tội ách thấy đều tiêu diệt, tiền bạc vật báu mong cầu đều được, lại hay thành tựu vô biên Đà La Ni Môn và Tam Ma Địa Môn.

Pháp Đại Bất Không Thần Chú này trong các Chú là hơn hết, Công Đức thù thắng rộng lớn. Hay khiến hết thấy Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà. A Tu La, Yết Lộ Trà, Ma Hồ Lạc Già, các Bộ Đa Quỷ, Nga Quỷ, Tất Xá Già, Cưu Bàn Trà, La Sát Bà, Tinh Tú, Quỷ gây chướng ngại.... thừa sự cúng dường tôn trọng ngợi khen.

Lại được Đế Thích, Phạm Thiên ủng hộ. Lại làm hết thấy Thành Tựu Chú Tiên, xa lìa hết thấy tán loạn không dính mắc. Chỗ tu tập thọ trì cúng dường, cung kính tôn trọng ngợi khen.

## THÀNH TỰU THỌ TRÌ CÚNG DƯỜNG THẦN CHÚ \_PHẦN THỨ HAI\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Pháp Thần Chú. Nếu muốn tụng Thần Chú này, trước cần tắm gội mặc quần áo mới sạch, thanh tịnh tụng Chú, thọ Bồ Tát Giới, khởi Tâm Từ Bi thương xót chúng sinh, ý luôn vui vẻ, nói lời chân thật, xa lìa ganh ghét, lợi ích an lạc hết thấy Hữu Tình, tâm ngay thẳng, lòng tin trong sạch, ham thích Công Đức, xả bỏ Tham Ai, Tham Sân Si. Nhớ niệm Tam Bảo, tâm luôn báo ân, nên rộng cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát. Đốt hương, rải hoa, hương xoa, hương bột trang nghiêm tràng phan hoa cái. Ở trước mặt Tôn Giả một lòng tin trong sạch bền chắc, nên tụng **Thánh Giả Bất Không Quyển Sách Tâm Thần Chú** 108 biến. Tức nhập vào **Bất Không Đà La Ni Tam Ma Địa Môn**, Kết Ấn Liên Hoa, theo hơi thở ra vào lặng yên mà ngồi. Do đây làm các việc đều được đầy đủ, liền ở trong mộng được thấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, hoặc hiện hình Tỳ Kheo, hoặc hình Bà La Môn, hoặc hiện hình Đồng Tử, hoặc hiện Đế Vương, hoặc hiện Tể Quan khen người tụng Chú rằng: **“Lành thay Trượng Phu! Người hay thọ trì Chú của Ta nói. Người có chỗ mong cầu đều được”**. Người thọ trì Chú, tâm có mong cầu điều gì, tùy ý mà cầu đều mau thành tựu. Do đây mà được diệt hết thấy nghiệp chướng. Vĩnh viễn không đọa vào Địa Ngục Nga Quỷ Súc Sinh, thường sinh vào các cõi lành, Bát Nhã hiện tiền, biện tài không sai, tăng trưởng chính niệm, chư Thiên tùy thuận cùng làm bè bạn, chỗ làm tự tại không có chướng ngại, đủ Đại Oai Thần.

Lại người trì Chú, tùy tâm mong muốn không bị oán tặc xâm hại, Hiền Thánh khen ngợi. Thường được Quốc Vương, Đại Thần, Bà La Môn, Cư Sĩ kính trọng. Hết thấy Chúng Sanh yêu mến cung kính, cúng dường lễ bái, làm sai khiến, làm chỗ Quy Y của hết thấy sợ hãi, được hết thấy người tốt nhớ đến. Nếu thường tụng Thần Chú này thì ba Nghiệp Chướng thấy đều tiêu diệt. Nếu tụng một biến thì mọi mong cầu về quần áo, thức ăn uống, giường nằm, thuốc thang, các vật .... đều không có thiếu, vui vẻ sống lâu, tự tại

## THÀNH TỰU THẤY QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT PHÁP \_PHẦN THỨ BA\_

Nếu muốn được thấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nên đến nơi thanh tịnh, núi, chùa, tháp, miếu, hoặc trong rừng cây, bên bờ sông, chỗ yên vắng...mặc quần áo mới sạch, trì tám Giới, thọ Bồ Tát Giới, ba Nghiệp thanh tịnh, vào Tam Ma Địa tu bốn Phạm Hạnh, không có bôn xén. Đối với các người Trì Giới Phước Đức luôn gần gũi xin được hoan hỷ. Sau đó ở trước tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát thọ Chú Pháp

xong. Liền ở nơi thanh tịnh, ngồi Kiết Già trên **cổ Cát Tường** (Kusala), tụng **Bát Không Quyển Sách Tâm Chú** một lòng không lay động, dầu ngày dầu đêm không sợ sệt cho đến bỗng nhiên nghe trong hư không có tiếng hỏ gầm cũng không được sợ. Nếu thấy nghe trong hư không trời âm nhạc của chư Thiên ca múa .... cũng không được kinh dị , hoặc thấy trời mưa hoa Mạn Đà La, hoa Ma Ha Mạn Đà La, hoa Bát Đặc Ma, hoa Ưu Bát La, hoa Ưu Vật Đà, hoa Bôn Trà Lợi cũng không kinh quái. Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát đến trước mặt khen rằng:”**Lành thay! Lành thay! Người hay cúng dường Ta như vậy! Tụng trì Thần Chú có cầu điều gì?**”. Người tụng Chú liền từ tòa ngồi đứng dậy đối trước Tôn Giả đốt hương, rải hoa, lấy nước hòa với Cánh Mễ (gạo tẻ) và các hoa tạp... cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đầu mặt lễ nơi chân Bồ Tát. Khi ấy tùy theo ý muốn thầy đều ban cho.

## THÀNH TỰU PHÁP VẼ TRANH TƯỢNG \_PHẦN THỨ TƯ\_

Bấy giờ Tôn Giả nói pháp vẽ tượng và Chú Pháp thành tựu. Nếu khi vẽ hình tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nên lấy mảnh lụa bỏ các lông tóc, dài ngắn tùy ý , không cắt hai đầu. Đem màu sắc trộn với keo thơm , không lấy các thứ keo khác. Người vẽ Tượng trước tiên phải thọ tám Trai Giới sau đó mới vẽ hình tượng của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát với thân màu vàng lợt, đầu đội mào hoa, tóc xanh rẽ ra hai bên vai sau trước, mặt mày vui vẻ , phóng trăm ngàn ánh sáng thanh tịnh hơn hết. Mặt có ba mắt, dùng toàn dây lụa trắng cột treo nơi ngực, dùng da nai che nơi hai vai, trang sức , dùng dây lụa báu cột ở eo lưng. Tôn Giả có bốn tay, tay trái trên cầm hoa sen, tay trái dưới cầm Táo Bình (bình đựng nước rửa) tay phải trên Thí Vô Úy, tay dưới cầm chuỗi đũa dùng các báu nghiêm sức. Thân mặc áo Trời đứng trên hoa sen, có đại oai đức, Anh Lạc ngắn dài giao nơi cánh tay thòng xuống dưới, dùng các báu làm vòng xuyên. Trên danh vẽ Phật **Vô Lượng Thọ** (Amitāyus) . Trong tranh vẽ các thứ hoa.

Nếu muốn làm Đàn, ngày Xuân, Thu kỳ Bạch Nguyệt, ngày mồng tám hoặc mười lăm , có Sao tốt trực, ngày không có gió có mây. Tức nơi ngoài Thành tìm đất tốt có cây cối hoa quả mọc khắp nơi. Xung quanh có suối, nước , ao, hồ , cỏ xanh tươi tốt. Lấy đất vàng làm bùn tô đắp mặt đất. Các việc đều y như Pháp loại bỏ ngôi đá, xương cốt, đất xấu ác.

Đàn có 4 mặt , dùng Kim Tinh Xích Thổ, Hùng Hoàng, bột đá màu đỏ, xanh, vàng, đỏ, trắng và màu đỏ vẽ Giới Đạo ở bốn mặt, mở một nơi một cửa. Ngoài cửa có hai cây trụ Cát Tường. Trong Đàn vẽ hình ốc chữ Vạn, Hương Ân. Trong cửa có hai hình Cát Tường. Tùy theo chỗ làm ao, trong ao khắp nơi đều có hoa Ưu Bát La, Câu Vật Đầu, Bôn Trà Lợi ca. Ở bốn bên ao vẽ hình Ngõng .

Đề tranh tượng trong Đàn Tràng, rải các thứ hoa, đốt các thứ hương cùng phượng, phan, lọng báu cúng dường. Hoặc dùng vàng, bạc, các báu, đồng đỏ làm cái bình Cát Tường đựng đầy các thứ hương, hoa, Ma Ni, trân Châu, vàng, bạc... hòa lẫn nhau. Dùng các thứ hoa cột đeo nơi cổ bình. Đốt lúa nếp, hoa tán rải cúng dường đề trang sức Đàn. Dùng lụa trắng che lại. Ở bốn góc Đàn có một người đứng giữ, thân mặc giáp tượng.

Khi ấy Chú Sư mỗi ngày ba thời, tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới, ba Nghiệp thanh tịnh, thọ trì Luật Nghi. Ở trước tượng Thánh Quán Tự Tại dùng sữa, bơ, đường cát, Thạch Mật để đầy trong đồ đựng mà cúng dường. Sau dùng Chiên Đàn, Trâm Thủy, Tô Hợp, Long Nảo... các thứ hương trộn lại rồi thiêu đốt để cúng dường.

Ở trước tranh tượng trái tòa cỏ Cát Tường, ngồi Kiết Già, kết Ấn **Liên Hoa** để nơi tim, chấp tay kính lễ hết thấy chư Phật Bồ Tát. Liền tụng Chú Hộ Thân

**Úm, a mộ già bát ra để ha đá , ra xoa ra xoa (tự xưng tên) hồng, phẩn tra**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ AMOGHA APRATIHATA RAKṢA RAKṢA (...) HUM PHAT

Nếu muốn Hộ Thân , trước lấy một sợi tóc dùng Chú này chú vào 21 biến hộ tự thân, không ai làm tổn hoại được.

Chú Quỷ Thần:

**Úm, a mộ già, mạn đà, hồng hồng , phát tra**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ AMOGHA BANDHA HUM HUM PHAT

Nếu Chú Quỷ Thần, trước tụng Chú này chú vào sợi dây năm màu (ngũ sắc) 108 biến cột ở bốn mặt Đền. Sau đó chú vào nước 108 biến hoặc chú vào hạt cải (giới tử) hoặc chú vào tro sạch rải tán bốn hướng Đền tức hết thấy Quỷ Thần không dám gây nhiễu hại.

Cấm Ác Quỷ Chú:

**Úm, a mộ già bát ra để ha đá. Úm, hồng phẩn tra**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ AMOGHA APRATIHATA\_ OM HUM PHAT

Nếu cấm Quỷ Thần ác nên tụng Chú này chú vào nước 108 biến , hoặc chú vào hạt cải, hoặc chú vào tro sạch rải tán các hướng ngoài Đền khiến các Quỷ ác không được rình tìm.

Cấm Ác Ma Chú:

**Úm, a mộ già, đế lệ lộ chỉ dã, tỳ xà gia, cu rô ma, hồng, phẩn tra**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ AMOGHA TRAILOKYA-VIJAYA KRODHA HUM PHAT

Nếu Chú Ma thì nên tụng Chú này chú vào nước 108 biến, hoặc hạt cải trắng (bach giới tử) , hoặc tro sạch rải tán mười phương bên ngoài Đền tức cấm các Ma ác không thể gây nhiễu nữa.

Cấm các Ác Ma Chú:

**Úm, a mộ già, ra xoa (tự xưng tên) sa bà ha**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ AMOGHA RAKṢA (.....) SVĀHĀ

Nếu muốn cấm các Ma Quỷ ác nên dùng Chú này chú vào nước 108 biến, hoặc hạt cải trắng, hoặc tro sạch... chấm ở trên đỉnh, trán, tim và hai vai, rưới vẩy khắp thân khiến cho hết thấy Ma ác, Quỷ ác không thể gây nhiễu loạn.

Chú Đồng Bạn:

**Úm, a mộ già, hồng, khur**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ AMOGHA HUM KHAM

Nếu muốn Chú Đồng Bạn, dùng Chú này chú vào nước 108 biến, hoặc hạt cải trắng, hoặc tro sạch. Ở trong Đền tán rải nơi Đồng Bạn tức hộ giúp họ. Các Ma ác, Quỷ ác không dám gây nhiễu loạn.

Chú Hương:

Om, a mộ già, đạ ma, đạ ma, hồng, phẩn tra

ॐ ऌ ऍ ऒ ण ढ ढ ढ ढ ढ ढ

OM\_ AMOGHA DHAMA DHAMA HUM PHAT

Nếu khi đốt hương, trước dùng Chú này chú vào các thứ hương 21 biên, sau đó đốt hương cung kính cúng dường.

Chú thức ăn uống và hoa quả:

Om, a mộ già , ngật hề lợi ninh, ngật hề lợi ninh, hồng , phẩn tra

ॐ ऌ ऍ ऒ ण ढ ढ ढ ढ ढ ढ

OM\_ AMOGHA GRHNA GRHNA HUM PHAT

Nếu dùng thức ăn uống và hoa quả, khi muốn tán rải, trước tụng Chú này 108 biên, sau đó ở ngoài Đàn theo bốn phương mà tán rải.

Tùy tác sự nghiệp thành tựu Chú:

Om, a mộ già, tỳ xá gia, hồng , phẩn tra

ॐ ऌ ऍ ऒ ण ढ ढ ढ ढ ढ ढ

OM\_ AMOGHA VIJAYA HUM PHAT

Tùy làm việc gì, tụng Chú này đều thành tựu.

Thê Tôn! Người thọ trì Chú làm Pháp như vậy xong. Ở trong Đàn nên tụng **Bất Không Tự Tại Đà La Ni Vương Chú**. Nếu thấy tranh tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát rung động, phát ra khói, phát ra lửa thì cứ bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi. Nếu thấy Tượng rung động thì được giàu có tự tại. Nếu thấy khói thì được làm vua. Nếu thấy lửa thì bay trong hư không tự tại thành Trì Chú Tiên.

Người trì Chú nếu thấy lửa phát ra, tâm không nên sợ hãi, thân không lay động tức được Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện thân trước mặt an ủi, sau đó cầu gì đều được. Tức được các Tam Ma Địa của Bồ Tát, được Bất Thoái Chuyển nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, nhớ được các việc đời trước và được vô lượng trăm ngàn Công Đức.

### THÀNH TỰU SỨ GIẢ HAY THÀNH CÁC VIỆC \_PHẦN THỨ NĂM\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Sứ Giả hay thành các việc. Sứ Giả đây tức là Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát **Bất Không Quyển Sách Thần Chú Sứ Giả**. Nếu muốn sai khiến thì nên dùng các màu sắc đẹp vẽ trên lụa hình Sứ Giả và làm tượng **Được Xoa Đồng Tử** (Yakṣa-kumāra) với đầu tóc dựng đứng như lửa cháy, mặt mày giận dữ, mắt xanh trợn đến nửa mũi, thân màu đỏ, áo quần màu đỏ, trong miệng lộ ra 4 răng nanh, trên hai dưới hai, lưỡi lè ra hoặc không, một tay cầm kiếm, một tay cầm sợi dây (quyển sách) , đầy đủ các vật trang nghiêm nơi thân.

Muốn làm Pháp thời vào kỳ Bạch Nguyệt ngày mùng tám hoặc mười bốn, trì Trai Giới thanh tịnh, an trí tranh tượng ở ngã tư đường hoặc trong nhà trống. Dùng hương hoa và các thức ăn uống, các thứ cúng dường trừ máu thịt.

Người trì Chú trước nên tụng Chú phòng hộ tự thân. Ở trước tranh tượng, tụng **Bất Không Quyển Sách Chú Vương** 108 biên. Khi ấy Sứ Giả hiện trước mặt, muốn cầu điều gì, hoặc thấy việc gì thấy đều được. Người trì Chú tùy tâm mong muốn, Sứ Giả đều làm theo. Bấy giờ Sứ Giả tùy theo chỗ thấy nghe đều đến nơi. Nếu người trì Chú muốn mỗi ngày có trăm văn vàng bạc đều được, nhưng không nên dùng riêng cho mình và tham lẫn cất giữ, chỉ nên cúng dường Phật Pháp Tăng Bảo. Việc này tự mình

biết không được nói cho ai, cũng không cùng người kết oán, nên ăn đồ thanh tịnh, không ăn đồ tạp nhạp, mỗi khi ăn thời lấy ra một phần ăn của mình cúng dường Sứ Giả sau đó mới ăn, cần phải nhớ không được quên. Tâm thường xa lìa Tham Sân Si, không được vọng ngữ, nói lời thành thật, vì kẻ khác mà nói Pháp, đối với hết thảy chúng sanh luôn khởi Tâm Từ bi làm lợi ích. Sau dùng hương hoa, quần áo, phướng, phan, lọng báu, hương thoa, hương bột, hương đốt, rải hoa thường luôn cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát để báo ân.

Nếu hay làm như vậy thì Sứ Giả ngày ngày cung cấp các thức ăn uống cho năm trăm người, cho đến hết đời tùy ý đều được không có thiếu thốn.

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI CHÚ VƯƠNG KINH  
\_QUYỂN THƯỢNG (Hết)\_

**BÁT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI**  
**TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH**  
**\_QUYỀN TRUNG\_**

Hán dịch: Đồi Đường Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TỰ DUY phụng chiếu dịch  
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

**THÀNH TỰU KHU SÁCH ĐỒNG BỘC SỨ GIẢ**  
**\_PHẦN THỨ SÁU\_**

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói rằng: “Nếu muốn thành sai khiến Sứ Giả làm tội tớ, người trì Chú trước cần tạo hình tượng đồng bộc Sứ Giả. Sứ Giả này là đồng bộc (tội tớ) của Bát Không Quyến Sách Thần Chú Vương với dung mạo đoan chánh, dùng hết thầy các thứ trang sức mà trang nghiêm thân. Trên đầu có 5 búi tóc, thân tướng như Đồng Tử .

Nếu muốn làm Pháp thì nên dùng Bạch Đàn, hoặc Tử Đàn, hoặc Diệu Hương Đàn, hoặc Thiên Mộc, hoặc hết thầy Mộc, hoặc vàng, hoặc bạc mà tạo làm. Nếu vẽ tranh thì dùng lụa trắng hoặc vải trắng, y phục của Đồng Bộc đều màu đỏ. Dùng sơn hòa với Tử Khoáng Tráp, Châu Sa, Uất Kim, Căn Nhạ Hương... đủ các màu rồi vẽ hình tượng, mặt mày đoan chánh, vui vẻ mỉm cười, thân màu vàng lợt, một tay cầm trái Am La, một tay cầm các thứ hoa. Đem Tượng an nơi bí mật, rải hoa đốt hương, hương bột, hương thoa, đèn sáng cúng dường và đồ ăn uống.

Lại ở trước Tượng tụng **Bát Không Quyến Sách Vương Chú** 1008 biến. Người trì Chú nên thọ tám Giới và khởi tâm Từ Bi ắt Chú Pháp liền thành, tức hay thấy hình Sứ Giả kia, sai khiến tự tại. Người trì Chú sai khiến điều gì đều làm xong. Sứ Giả, tai có nghe, mắt có thấy đều nói với người trì Chú. Người trì Chú bảo đi đến đâu thì đi đến đó, hết thầy sự nghiệp đều thành tựu, lại hay ban cho người trì Chú tất cả tài bảo. Người trì Chú, tâm muốn đi đến đâu thì Sứ Giả liền đem đến đó. Nơi người trì Chú ở thường lau dọn sạch sẽ, các việc bí ẩn tốt đẹp đều nói lại. Tiếng ác, khổ não đều tiêu diệt, các bệnh hoạn đều trừ hết, các Quỷ Thần ác thầy đều ẩn mất, các độc tiêu tan, sung sướng khoái lạc, tăng trưởng Phước Nghiệp, các tội đều tiêu trừ cũng như con hiếu cung kính cúng dường cha mẹ.

Người trì Chú muốn tự thân an ổn sung sướng thì không xem nhẹ Sứ Giả, mắng chửi và tham sân, ôm lòng giận dữ. Thanh tịnh tắm rửa và luôn tụng Chú để cúng dường, không được vọng ngôn, tâm luôn thương xót hết thầy chúng sanh thường ban cho vô úy. Đối với Tam Bảo khởi lòng tin bền chắc trong sạch, thường rải các hoa, treo các vòng hoa, đốt hương..... Do đây cúng dường tôn trọng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát và dùng các món ăn uống, hương hoa.... Cúng dường Sứ Giả, một ngày cũng không được quên. Nếu không cúng dường thì việc cầu không thành, Sứ Giả liền ẩn và bỏ đi cho nên người trì Chú không được buông lung, thường luôn tinh tấn không được lười biếng.

Nơi tôn trọng thường luôn cúng dường, thường không quên Tâm Bồ Đề. Đối với Thí, Giới, Nhẫn, Tinh Tấn, Định, Huệ thường luôn tu tập, xa lìa tham lẫn các thứ trần cấu, thường sợ sanh tử, tâm thường hổ thẹn, luôn chánh niệm không được tán loạn, Trí Huệ xem xét.

Nếu làm được như vậy thì hay thành biện các sự nghiệp.

**PHÁP THÀNH TỰU BÌNH CÁT TƯỜNG**  
**\_PHẦN THỨ BẢY\_**

Bảy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu bình Cát Tường.

Người trì Chú muốn thành tựu Pháp này. Người trì Chú cùng với đồng bạn cần tu tập mười tâm lành (thập Thiện Tâm) kiên cố. Khi làm Đàn nên tìm chỗ đất tốt, chỗ núi rừng, đất cát tường. Hoặc đến nơi có Tiên Nhân từng ở tu tập. Như Pháp tu tạo sạch sẽ, mặc quần áo sạch, ăn rau trái, uống nước sữa mà thọ tám Trai Giới, cùng với đồng bạn tự hộ, tùy tâm xa gần làm Đàn bốn góc. Mặt mỗi cửa lấy bùn thơm xoa tô đất, dùng hương vẽ lá. Nên dùng Hùng Hoàng, đất đỏ, Tử Đàn (bột) làm Giới Đạo.

Ở trong Đàn, bốn mặt vẽ bốn Đại Thiên, dùng các vật báu trang nghiêm nơi thân, đều mặc giáp, tay cầm đao kiếm. Mặt Đông của Đàn vẽ Kim Cang. Mặt Nam vẽ đao kiếm. Mặt Tây vẽ cây gậy. Mặt Bắc vẽ cái chậu. Mặt bốn góc vẽ phương màu đỏ... rải các thứ hoa.

Trong Đàn Tràng dùng các màu sắc vẽ bình Cát Tường, dùng các vòng hoa đeo nơi cổ bình, lấy nước nơi ao sen đựng đầy trong bình. Tiếp theo dùng hương, hoa, thuốc, các thứ trái cây, hạt giống, vàng bạc, trân châu, các báu đều để trong bình. Sau dùng bốn cái mâm, một đựng đầy Lạc, một đựng đầy Tô (bơ), một đựng đầy Sữa, một đựng đầy Mật để ở bốn phía bình. Người trì Chú cùng 5 người bạn mạnh mẽ không sợ, cầm các khí trượng, bốn phương mỗi phương một vị, người thứ năm ở giữa, gần người trì Chú mà đứng. Ngoài 5 người, chọn lấy một người mạnh mẽ vô úy làm các việc. Tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch. Người trì Chú ở bốn hướng Đàn rải các thứ hoa và đồ ăn uống, trừ máu thịt. Ở trước bình Cát Tường, dùng cỏ Cát Tường trải mà ngồi, tụng Chú vào nước cùng Cánh Mễ tán rải mười phương, đốt hương rải hoa như Pháp Kết Giới

Chú:

Ụm, a mộ già, bá xả, bát ra để hạ đạ, đế lệ rô chỉ gia, vi xá gia, ra xoa (tự xung tên) hồng hồng, phần tra

ॐ ह्रीं मंत्रं च यथाज्ञानं ध्यात्वा विनायकाय नमो ॥ ॐ ह्रीं मंत्रं च यथाज्ञानं ध्यात्वा विनायकाय नमो ॥

OM AMOGHA-PĀŚĀ APRATIHATA TRAILOKYA-VIJAYA RAKṢA (...)  
HUM HUM PHAT

Dùng Chú này chú vào tự thân cùng Đồng Bạn. Như vậy Chú xong, nên kết Đại Ân tụng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Bất Không Quyển Sách Tâm Thần Chú từ một ngày, hai ngày. Nếu có Quỷ Tỳ Na Dạ Ca (Vināyaka) đến làm cho sợ hãi, người trì Chú nên khởi tâm đồng mãn, không được sợ hãi, bình tĩnh tụng Chú không cho tán loạn. Ở phía Nam của Đàn có tiếng La Sát (Rākṣasa) đáng sợ, người trì Chú chú vào hạt cải trắng mà rải thì các La Sát liền bỏ chạy không thể gây chướng ngại, Đông Tây Nam Bắc đều như vậy.

Chú bình Cát Tường:

Ụm, a mộ già, a bà ra nhĩ đạ, hạ năng, hạ năng, hồng, phần tra

ॐ ह्रीं मंत्रं ह्रीं मंत्रं ॥ ॐ ह्रीं मंत्रं ह्रीं मंत्रं ॥

OM AMOGHA APARĀJITA HANA HANA HUM PHAT

Lấy Chú này chú vào bình Cát Tường thời bình hiện tướng lạ hoặc nghiêng ngã, động dẩy. Dầu thấy vậy vẫn bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi cũng không giải mở cách ngôi. Tại sao vậy? Do bình Cát Tường như viên ngọc Ma Ni tùy tâm mong muốn thấy đều được, nên cần phải cố gắng thêm mới có thể thành tựu.

Bình Cát Tường này có oai lực lớn, rất khó thành tựu. Tức được tự tại, an lạc, tăng trưởng Phước Nghiệp. Do đây người trì Chú cần phải tinh tấn, không nên bỏ qua.



Nếu trong bình Cát Tường phát ra lửa như mặt trời, hoặc tuôn ra vàng bạc, trân châu, Ma Ni, Anh Lạc, các màu sắc quý báu, hoặc hiện ra các thứ y phục, hoặc hiện ra các người con gái của chư Thiên đẹp đẽ cùng các Đồng Nam Đồng Nữ, hoặc hình **Trượng Phu** (Puruṣa) đủ các thứ trang nghiêm. Hoặc hiện thành áp, tụ lạc, các cảng, voi, ngựa, xe cộ, cung điện, vườn, rừng, các thức ăn uống ngon ngọt, hương, hoa, phan, lọng.....

Tuy thấy các tướng lạ như vậy, vẫn bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi. Khi ấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát biến thân, hiện làm hình **Phổ Hiền Bồ Tát** (Samantabhadra) có vô lượng Bồ Tát vây quanh từ trong bình ấy bỗng nhiên hiện ra.

Khi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện ra tướng này, như trên hiện các thứ Thần Biến, các thứ dị tướng thấy đều biến mất chỉ còn Tôn Giả hiện làm hình Phổ Hiền Bồ Tát cùng vô lượng Bồ Tát khen người trì Chú rằng: “Lành thay! Lành thay! Ngươi hay thành tựu Pháp Thần Chú này, tùy ngươi mong muốn thấy đều ban cho”

Người trì Chú nghe xong liền đứng dậy chấp tay cung kính, nhiễu quanh Tôn Giả ba vòng, cung kính đánh lễ rồi nói rằng: “Cúi xin Tôn Giả nhiếp thọ, ban cho con bình Cát Tường”

Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện hình Phổ Hiền Bồ Tát nói: “Thiện Nam Tử! Điều mong cầu của ngươi, nay Ta ban cho tùy ý mà lấy dùng”

Người trì Chú được bình Cát Tường rồi để trên đánh đầu. Lại dùng hương, hoa, các thứ cúng dường từ bình Cát Tường mà cầu nguyện rằng: “Nam Mô Tôn Giả. Tùy theo ý con muốn, hết thấy sự nghiệp đều được đầy đủ”

Người trì Chú nguyện như vậy xong cùng các Đồng Bạn tùy ý đi đến đâu đều được. Thời bình Cát Tường hiện thể như Tịnh Lưu Ly vì người trì Chú hiện hình Đồng Tử, thường hay thừa sự cung kính cúng dường.

## THÀNH TỰU SÁCH SỬ LA SÁT ĐỒNG TỬ \_PHẦN THỨ TÁM\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp sai khiến **La Sát Đồng Tử** (Rākṣasa-kumāra).

Nếu muốn sai khiến thời người trì Chú trước vẽ La Sát Đồng Tử, sắc tướng mạo như Đồng Tử, dùng hết thấy các thứ trang sức mà trang nghiêm thân, trên đánh có 5 búi tóc, mặt mày vui vẻ, thân tướng trang nghiêm, quần áo màu vàng, đi trong hư không, tay cầm hoa sen, thân màu vàng ròng.

Như vậy vẽ xong, đem an trí ở nơi bí mật, hoặc trong Phật Đường, hoặc ở trong phòng. Vào kỳ Bạch Nguyệt ngày mồng tám hoặc mười bốn, trì tám Trai Giới, ở trước Tượng vẽ rải hoa, hương đốt, hương bột, hương thoa, treo các vòng hoa, các món ăn uống cúng dường. Ở trước Tượng, ngồi Kiết Già tụng **Bất Không Quyển Sách Thần Chú Vương** 108 biến, trước mặt liền thấy La Sát Đồng Tử, tùy người trì Chú có mang cầu gì đều được đầy đủ.

Người trì Chú nói với Đồng Tử rằng: “Nay ngươi làm tôi tớ của Ta”

Đồng Tử trả lời: “Đúng vậy! Đúng vậy! Nay tôi làm theo, thừa sự cúng dường, tùy người sai bảo, đều mau chóng, đều được thành, không có chậm trễ”

Người trì Chú thường nên cúng dường Đồng Tử không được xem nhẹ. Khi muốn ăn trước phải cúng Đồng Tử không được quên. Nếu hay như vậy thì sai khiến tự tại, chỗ cần tài vật đều ban cho, lại chỉ các chỗ có Phục Tàng (kho tàng bị che dấu) Tùy người trì Chú muốn cần thứ gì cùng các tư tài thấy đều đem đến không có thiếu thốn.

Đồng Tử này mắt thấy tai nghe đều hướng vào tai người trì Chú mà nói khiến người trì Chú nhớ được các việc đời trước. Nếu người trì Chú hỏi Đồng Tử các việc quá khứ, hiện tại, vị lai thấy đều trả lời y thật không sai.

## THÀNH TỰU KHIẾN TỬ THI LẤY PHỤC TÀNG \_PHẦN THỨ CHÍN\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nói Pháp lấy Phục Tàng.

Nếu muốn lấy Phục Tàng trong đất, người trì Chú trước tụng Chú phòng hộ tự thân xong, liền đến nơi nghỉ trang lấy thân người Trượng Phu, trên thân không có tật vết rồi tắm rửa tử thi. Lấy hương hoa xoa bôi ở hai bàn chân cúng dường, lại tụng Chú khiến tử thi đứng dậy nói như vậy: “Tôn Sư nay có việc gì?”. Tử Thi ấy tìm theo giấy, bút, mực ... người trì Chú đưa cho tử thi. Tử Thi liền y Pháp viết chỉ nơi có Phục Tàng đưa cho người trì Chú. Người trì Chú nếu không theo đây thì bảo tử thi rằng: “Người hãy vì Ta đem lại”. Tử Thi liền lấy đem đến.

Chỗ cần trân bảo y Pháp mà thọ nhận, dùng cúng dường Tam Bảo và ban cho hết thầy chúng sanh. Tử Thi ấy tùy theo người trì Chú, chỗ có trân bảo nếu thọ dụng hết thì lại đem đến. Nếu không cúng Tam Bảo, Sa Môn, Bà La Môn và các chúng sanh nghèo cùng tặc không đem đến nữa.

Nếu người trì Chú tự thân không muốn đến trong mộ, lại không muốn tử thi đứng dậy. Tự mình biết được chỗ Phục Tàng, đến chỗ đó trong ban đêm lấy, nên cùng với Đồng Bạn ham ưa Phước Đức, đồng tâm sợ tội, thông tuệ khéo hiểu Kinh Luật. Trước Làm Cát Tường Cấm Thân Chú xong, dùng bơ mỡ tắm vải bố làm cây đuốc, tụng **Bất Không Quyền Sách Tâm Chú Vương** 108 biến, dùng Xá Di Mộc đốt thành đồng lửa lớn, phát Thệ Nguyên lớn vì muốn cho hết thầy chúng sanh dứt bản cùng khổ não. Tức cầm cây đuốc ném lên không trung, tùy theo chỗ có Phục Tàng thì cây đuốc liền hạ xuống chỗ đó. Tùy theo vật báu ở sâu hay cạn đều y theo số đó mà trụ trong hư không. Người trì Chú đến chỗ Phục Tàng, kết Giới thì đuốc tự tắt.

Biết được chỗ Phục Tàng rồi, muốn lấy Phục Tàng thì nên dùng sữa, cháo nhừ, dầu mè, cháo cúng hiến **Thiên Thần** (Devatā). Như vậy cúng dường xong cùng người Đồng Bạn kia đến đó mà lấy. Lấy được của báu thì chia làm ba phần, một phần tự lấy dùng, một phần cho Đồng Bạn, một phần cùng Đồng Bạn đồng ý cúng Tam Bảo. Lại dùng phần của mình đem cho chúng sanh.

Nếu làm được như vậy thì người trì Chú khi chết cũng không dùng hết.

## THÀNH TỰU VÀO PHÒNG KHUÊ NỮ \_PHẦN THỨ MƯỜI\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Pháp vào phòng Khuê Nữ.

Nếu người trì Chú muốn vào trang nhà này nên cùng với Đồng Bạn chung một lòng, trước cần làm Pháp Cát Tường đầy đủ, dùng Chú hộ tự thân sau đó đến nơi phòng nhà kẻ đó. Nhà này có thể là chỗ có sông suối tắm gội và các thứ hoa quả, nhạc cụ. Thế Gian đều cho nhà phòng này là chỗ có Linh Tiên.

Nếu muốn vào thời người trì Chú chọn ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, thọ trì tám Trai Giới, tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới trắng sạch sau đó đến nơi có nước tuôn ra. Nên dùng lúa, Đại Mạch, Tiểu Mạch, Đại Đậu, Tiểu Đậu và Hồ Ma gồm 7 loại hòa với sữa, bơ tụng **Bất Không Tâm Thần Chú Vương**, mỗi một biến lấy lúa ném vào trong lửa khiến cho cửa thất tự mở. Người trì Chú thấy cửa mở ra không nên sợ hãi, chuyên tâm tụng Chú.

Nếu có Khuê Nữ cầm các thứ hương hoa từ trong thất đi ra nói với người trì Chú rằng: “Lành thay Tôn Giá! Xin người nhận lấy các thứ hương hoa của tôi”



Lại hay thấy hang A Tu La với các Long Cung.

Lại hay tùy loại thị hiện Thần Biến , muốn đến liền đến không có chướng ngại, chứng được Thần Thông, đến các cõi Phật. Tự thấy xong liền được thọ A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Ký, sau lại được sự Quán Đảnh của các Đại Bồ Tát, được phương tiện xuất ly tất cả thiện xảo của các Bồ Tát, nơi các Tỉnh Lự Tam Ma Địa Môn được tự tại, thành tựu Căn Lực Bồ Đề Phần Pháp và được hết thấy Chú Đà La Ni không có sợ hãi.

### THÀNH TỰU TRỪ BỆNH QUỶ DỰA \_PHẦN THỨ MƯỜI HAI\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu trừ bệnh bị Quỷ dựa.

Nếu người trì Chú muốn thành tựu Pháp này nên phát lòng tin tu nghiệp thanh tịnh, tinh tấn kiên cố không nghi hoặc, chí thành quyết định, thường ôm lòng báo ân, khởi lòng Từ Bi, hay thành tựu sức của Bồ Tát này không phải là Hữu Tình hạ liệt. Tại sao vậy? Do trong Phật Giáo trước vì A Nan nói trong bốn loại Pháp không thể nghĩ bàn tức là oai lực của Ma Ni Bảo Châu chẳng thể nghĩ bàn, oai lực của cảnh giới Phật chẳng thể nghĩ bàn, oai lực của Thần Chú chẳng thể nghĩ bàn, oai lực của Diệu Dược (thuốc màu nhiệm) chẳng thể nghĩ bàn.

Nếu hay tụng Chú 108 biến thì hết thấy các Quỷ dựa gây bệnh thấy đều trừ.

Hoặc trải qua một ngày cho đến bảy ngày chuyên tụng Thánh Giả Bất Không Quyển Sách Thần Chú một biến cho đến một câu một tiếng, nếu là bệnh Thời Khí thì hết thấy nhiệt bệnh cũng hay tiêu trừ.

Lại có một Pháp, chú vào chỉ trắng 21 biến, mỗi biến mỗi gút , đeo cho bệnh nhân tức được trừ diệt hết thấy các bệnh, sau cũng không bị các Quỷ gây nhiễu loạn

Tiếp lại có Pháp. Nếu bị Quỷ gây bệnh rét trải qua bốn ngày, trước lấy bùn đắp Đàn bốn góc, rải các hương hoa khiến người bệnh ngồi trong Đàn, sau dùng bột gạo làm hình bệnh nhân, tụng **Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Thần Chú**, xưng tên bệnh nhân, dùng dao thép chặt từng khúc, bệnh nhân thấy nghe tâm rất sợ hãi, Quỷ gây bệnh rét bỏ chạy vĩnh viễn không dám quay lại.

Tiếp lại có Pháp. Nếu muốn chú vào Người thì người trì Chú tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, trước tụng Thần Chú phòng hộ tự thân, sau dùng phân bò (nguru phân) làm Đàn, bốn góc vẽ các màu sắc , rải các thứ hoa và dùng Bạch Thực (đồ ăn màu trắng) cúng dường Đàn Tràng. Chọn Đồng Nam hoặc Đồng Nữ tắm gội sạch sẽ, lấy hương thơm xoa thân, mặc quần áo mới sạch, trang nghiêm các thứ nơi thân, khiến ngồi Kiết Già trong Đàn, nên tụng Chú cột tóc Đồng Tử

#### Phấn tra



PHAT

Tụng Chú này kết tóc Đồng Tử xong, dùng các thứ hoa để đầy trong tay Đồng Tử. Lại lấy hương thơm xoa bôi tán rải, sau chú vào Cánh Mễ và các thứ nước hoa rưới vảy trong Đàn. Nên đốt Trầm Hương tụng **Bất Không Quyển Sách Thần Chú** chú vào hoa ba biến rải nơi mặt Đồng Tử, thân Đồng Tử liền động đậy. Nếu muốn khiến nói liền tụng Chú này, chú vào nước sạch rải nơi Đồng Tử.

Chú :

**Um, a mộ già, bát ra để ha đá, ra xoa, ra xoa (tự xưng tên) tát bà bụi duệ tề, hồng, mẫn đà, phấn tra, sa bà ha**

उ म् अ म् गे य (त न न ) क र् क म् त् न् अ त् प्रः हं व व् म् न्

OM\_ AMOGHA APRATIHATA RAKṢA RAKṢA SARVA BHAYEBHĪYAH HUM BANDHA PHAT SVĀHĀ

Tụng Chú này xong không được dùng tay đụng vào người bị Chú. Chú xong Đồng Tử liền nói. Nếu hỏi các việc ác thiện quá khứ, hiện tại, vị lai thì thầy đều trả lời.

Người trì Chú nếu muốn Phụng Tụng Thần dựa vào Đồng Tử thì nên tụng Chú: **Úm, a mộ già, bát ra để hạ đá, hồng, một địa gia tra đải gia nhược lập ba ba gia, hồng hồng, phẩn tra**

**ॐ अमोघप्रतिहता रक्षारक्षसर्वभयैभ्याह हुमबन्धाघ्नस्वाहा**

OM\_ AMOGHA APRATIHATA HUM BODHI-GHATĀYĀYA JVALA-PAYA HUM HUM PHAT

\_Tiếp lại có Pháp. Nếu muốn thành lập, dùng tay chạm người trì Chú khiến Quỷ bỏ đi. Nên làm Đạo Tràng, rải các hương hoa, đốt Trầm Hương, an trí người bệnh ở trong Đàn, chú khiến cử động. Người trì Chú dùng ngón Vô Danh chà xát. Một Bản nói: “Ngón Vô Danh làm Ấn, ngón giữa chạm vào người bệnh”. Người bệnh liền phát ra lời rằng: “Nay Ta thả ra, không có trở lại nữa”.

Nếu không phát ra lời thì dùng Chú này mà trị phạt:

**Úm, a mộ già, bát ra để hạ đá, nghiệt xa, nghiệt xa, sa bà ha**

**ॐ अमोघप्रतिहता रक्षारक्षसर्व**

O.M\_ AMOGHA APRATIHATA GACCHA GACCHA SVĀHĀ

Tụng Chú xong thì thân người bệnh như bị lửa đốt mà nói rằng: “Nay ta bỏ đi, vĩnh viễn không quay lại”

\_Tiếp lại có Pháp. Nếu bị các Quỷ làm mị, hoặc ốm o hoặc điên. Nên lấy Chú này chú vào hạt cải trắng ba biến hoặc bảy biến rồi bỏ vào trong lửa.

Nay Ta nói Pháp đốt lửa. Trước dùng phân bò (nguru phẩn) làm Đàn, trong Đàn đốt cây Bồ Đề, cây Xá Di, cỏ Nguru Tất hòa chung với bơ, Lạc, Mật rồi chú 108 biến, mỗi biến mỗi thiêu . Như vậy một ngày cho đến ba ngày.

Nếu là Quỷ **Dạ Xoa** (Yakṣa) dựa, tụng **Thánh Quán Tụ Tại Bất Không Chú** chú vào hạt cải trắng hoặc tất cả hạt giống, mỗi biến mỗi thiêu. Hoặc An Tất Hương hoà với hạt cải trắng , mỗi biến mỗi thiêu, tụng Chú hoặc một ngày đến ba ngày.

Nếu Trời, Rồng, Quỷ Thần dựa. Dùng cây Bạch Đàn và Trầm Hương hòa lại tụng Chú, mỗi biến mỗi thiêu, một ngày đến ba ngày.

Nếu bị tất cả Quỷ Thần dựa. Lấy Hồ Ma hòa hạt cải (giới tử) hoặc Bạch Giới Tử (hạt cải trắng), mỗi biến mỗi thiêu từ một ngày đến ba ngày thì các Quỷ liền bỏ đi.

Nếu có Cuồng Hoạnh và tai nạn, hoặc sao hiện tướng ác, nạn vua chúa (vương nạn) hoặc đấu trang, đói khát... Lấy sữa bò hòa với muối, mỗi chú mỗi thiêu đốt, từ một ngày đến ba ngày thì các việc ác đều tiêu trừ.

BÁT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI CHÚ VƯƠNG KINH  
\_QUYẾN TRUNG (Hết)\_

## BÁT KHÔNG QUYỂN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH \_QUYỂN HẠ\_

Hán dịch: Đồi Đường Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TỰ DUY phụng chiếu dịch  
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Phục hồi Phạm Chú: HUYỀN THANH

### THÀNH TỰU PHÁP VÀO ĐÀN \_PHẦN THỨ MƯỜI BA\_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nói Đàn Pháp của Bát Không Đà La Ni Thần Chú. Đàn này là Pháp Đại Thừa, là chỗ nhiếp thọ của các Bồ Tát.

Nếu vào Đàn, hoặc vua, hoặc quan, hoặc Phạm Phu tướng mình cùng Phật bình đẳng. Do tri Chú nên hay lợi ích cho mình và người, không sanh vào cõi ác, thường sanh vào nẻo lành nên vào Đàn cần phải cúng dường.

Người trì Chú cần phải tinh tấn, vui mừng, phát tâm làm lợi ích cho hết thảy chúng sanh, không sanh lòng tham lam, chuyên chú nơi tâm, y theo Pháp làm Đàn, xa lìa tật đố, không ôm lòng kiêu căng làm các điều tà vạy, rõ biết như Pháp niệm tụng không quên, không có mong cầu nơi chúng sanh, phương tiện khéo léo, tâm hành bình đẳng thì chỗ làm nhất định mau hay thành tựu, không khởi Ngã Mạn, xa lìa các tranh luận, giữ gìn Cấm Giới, tắm gội sạch sẽ. Người như vậy mới có thể trì Chú vào Đàn Tràng.

Làm Đàn Tràng có ba loại, một là **Địa Đàn**, hai là **Quốc Đàn**, ba là **Dân Đàn**. Nếu vì vua mà làm thì gọi là Địa Đàn, vì đại quan làm thì gọi là Quốc Đàn, vì người phạm thì gọi là Dân Đàn. Địa Đàn làm lớn, Quốc Đàn làm bậc trung, Dân Đàn làm nhỏ. Nếu không y theo đây, trong Đại Đàn làm Pháp tất có khởi việc ác. Hoặc vua, quan và người trì Chú có các việc ác, do đây nên cần phải y Pháp mà làm.

Nếu muốn làm Đàn, trước cần chọn ngày có sao tốt. Hoặc chọn ngày, đất tốt, cát tường. Hoặc bên bờ sông, nơi rừng núi, hoặc trong vườn rừng.... Nên bỏ gai góc, xương cốt, gạch đá, cao thấp không bằng phẳng. Đây là chỗ đất xấu, hiểm. Nên tìm nơi đất tốt, đào bỏ đất xấu, lấy đất tốt đổ lên, làm bùn tồ đắp bằng phẳng như lòng bàn tay, sáng láng như mặt gương.

Nếu làm Đàn cho vua thì ngang dọc mỗi mỗi có ba mươi hai khuỷu tay. Dùng bột vàng, bạc, trân châu trộn các màu đỏ, trắng, vàng, xanh lục, đen mà làm Giới Đạo, bốn mặt Đàn mỗi mỗi mở một cửa, cánh cửa không xa đều có đóng trụ cùng các thứ nghiêm sức làm cửa Cát Tường. Ở ngoài cửa an bày hương hoa.

Ngoài cửa Đông vẽ hai Thiên Vương gìn giữ cửa, bên trái là **Trì Quốc** Thiên Vương (Dhṛta-rāstra), bên phải là **Tăng Trưởng** Thiên Vương (Virūdhaka) đều mặc giáp, cầm khí trọng, mặt mày giận dữ, mắt màu đỏ. Trì Quốc Thiên Vương tay cầm kiếm, Tăng Trưởng Thiên Vương tay cầm cây dù.

Ngoài cửa Nam vẽ hai Thiên Vương, bên trái vẽ **Xú Mục** Thiên Vương (Virūpakṣa), bên phải vẽ **Xích Mục** Thiên Vương, hai vị này mặt đều màu đen, đều mặc giáp, dùng Xích Kim Cang trang nghiêm nơi thân, tay cầm cung tên, đao kiếm.

Ngoài cửa Tây vẽ hai Dạ Xoa Vương, bên trái vẽ **Ma Ni Bạt Đạt Ra** Dạ Xoa Vương (Maṇi-bhadra), bên phải vẽ **Bố Lặc Nỗa Bạt Đạt Ra** Dạ Xoa Vương (Pūrṇa-

bhadra), hai vương này đều y bản sắc, mặc giáp trụ trang nghiêm nơi thân, tay cầm búa, dây.

Ngoài cửa Bắc vẽ hai Thiên Vương, bên trái vẽ **Đa Văn Thiên Vương** (Vaiśravaṇa), bên phải vẽ **Kim Cang Thủ Thiên Vương** (Vajra-pāṇi), hai vương này đều y bản sắc trang nghiêm các báu, tay cầm khí tượng.

Chính giữa Đàn vẽ **Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát** (Āryāvalokiteśvara) tượng đứng trên giữa tòa sen, trên đánh tóc xoắn như trôn ốc màu xanh thòng xuống, trên mũ báu đều vẽ Phật **Vô Lượng Thọ** (Amitāyus). Thân Tôn Giả trang nghiêm đầy đủ, thân màu trắng như Bạc Để Ca, có bốn tay. Bên phải một tay cầm hoa sen, một tay cầm bình Quân Trì. Bên trái một tay cầm râu chuỗi, một tay Thí Vô Úy. Mặt mày đoan trang, vui vẻ, tịch tịnh. Trên viên quang (hào quang tròn trịa) vẽ hoa trời để trang sức. Ở trước ngực có chữ Vạn. Bên trái vẽ **Đại Thế Chí Bồ Tát** (Mahā-sthāma-prāpta) hình tướng màu bạch kim, thân mặc áo trời có các thứ trang nghiêm, trật áo hở vai phải, mặt hướng về Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, chắp tay cung kính. Bên phải vẽ **Phổ Hiền Bồ Tát** (Saman-tabhadrā) thân hình màu như hoa sen trắng, tóc kết như trôn ốc màu xanh thòng xuống, mặt mày trang nghiêm, vui vẻ mỉm cười, trật áo hở vai phải, mặt hướng về Tôn Giả, chắp tay cung kính. Bên dưới Phổ Hiền Bồ Tát vẽ **Ma Ma Kê Thiên Nữ** (Māmaki), **Kim Cang Sư Thiên Nữ** (Vajra-duṭī). Bên dưới Đại Thế Chí vẽ **Đa La Thiên Nữ** (Tārā), **Tỳ Cu Chi Thiên Nữ** (Bhṛkuṭī). Đa La mặc áo trắng, hai Thiên Nữ kia mặc áo đủ màu. Bốn Thiên Nữ đều mặc áo trời, các báu trang nghiêm, mặt mày vui vẻ mỉm cười, thấy đều quỳ gối, trật áo hở vai phải, hướng về Tôn Giả, chắp tay cung kính.

Phía trước Quán Tự Tại Bồ Tát vẽ **Bất Không Quyển Sách Chú Vương**, màu hồng lợt, quần áo màu đỏ, tóc trên đầu phát phới, mặt có ba mắt màu đỏ, tai có đeo vòng, miệng lộ bốn nanh, trên hai dưới hai, trán nhãn, bặm môi dưới. Thân có bốn tay dài ngắn, Anh Lạc giao nhau, ở trước mặt Tôn Giả quỳ hai gối sát đất, cúi đầu chiêm ngưỡng lắng nghe.

Lại gần hai bên Tôn Giả vẽ **Phạm Vương** (Brahma), **Đế Thích** (Indra), **Na La Diên** (Nārāyaṇa), **Tự Tại** (Īśvara), **Đại Tự Tại** (Maheśvara), các chư Thiên, mỗi mỗi y theo bản hình, y phục trang nghiêm đều đứng, chắp tay hướng về Tôn Giả.

Ở bốn mặt Đàn, mỗi mỗi vẽ một **Đại Long Vương** (Mahā-nāgarāja) là **Sa Kiệt La Long Vương** (Sāgara), **A Na Bà Đạt Đa Long Vương**, **Nan Đà Long Vương** (Nanda), **Ưu Bà Nan Đà Long Vương** (Upananda).

Bốn góc Đàn vẽ một **A Tu La Vương** (Asura-rāja) tức là Quang Minh A Tu La Vương, La Thiếp La A Tu La Vương, **Tỳ Ma Chất Đa A Tu La Vương** (Vimacitra), **Hồng Thanh A Tu La Vương**.

Kết Đàn như vậy xong, làm các An và khí tượng nghiêm sức Đàn Trường tức là vẽ Loa Ấn, Luân Ấn, Liên Hoa, Mạn Địa Ca, Lộ Để Ca, Chữ Vạn. Lại nên vẽ Kiếm, Mâu, Giáo, cung, tên, các thứ khí giới. Riếp lại làm lọng trắng, hoa, phượng.

Khi muốn vẽ thời nên chọn thợ vẽ, trước cần phải tắm rửa, mặc quần áo mới sạch, thợ trì tám Giới. Nên lấy Uất Kim, Ngưu Huỳnh, Hùng Hoàng, Kim Tinh, Châu Sa, các màu sắc. Không dùng keo da, nên dùng nước của Kim Đa Lạc Sa mà hòa để vẽ.

Quanh Đàn nên treo các phướng đủ màu xanh, vàng, đỏ, trắng.

Tiếp dùng vàng, bạc, đồng đỏ làm tám cái bình lớn dùng Chiên Đàn, Trầm Thủy, Uất Kim hòa các thứ hương vẽ nơi bình, dùng hoa quý cột nơi cổ bình. Mỗi bình đều đổ đầy nước thơm, đem để trong Đàn.

Tiếp dùng hương tốt, bơ, mật, lạc, sữa năm vật đựng trong bốn cái thau để trong Đàn. Chưng bơ làm bánh, rải đường cát, Thạch Mật trên bánh. Dùng cơm nếp và sữa mè. Dùng cháo hồ ma, cháo đại mạch, các món ngon, trừ máu thịt đều để đầy trong Đàn cúng dường.

Ngoài Đàn bốn mặt đào hào xung quanh , Hoặc rào hàng rào tùy ý làm một thứ.  
Nơi Đàn bốn mặt , mỗi mỗi mở một cửa.Ngoài cửa có sáu người đứng giữ.  
Người này thân mặc áo giáp, tay cầm khí giới.

Các Đàn một Cu Lô Xá , xung quanh bốn mặt có bốn binh:Tượng binh, mã binh, Xa binh, bộ binh làm ủng hộ ngăn chặn **Phi Nhân** (Amanusya).

Người trì Chú dùng nước thơm tắm gội, mặc quần áo mới sạch, làm Pháp Cát Tường, tụng Chú hộ thân, không để Phi Nhân có dịp tìm hại.

Tiếp ở ngoài Đàn, lập một Đàn nhỏ để vua và quyền thuộc vào trong Đàn này. Lấy nước thơm tắm gội, mặc quần áo trắng mới sạch, giữ tám Trai Giới, nhịn ăn một ngày một đêm, miệng ngâm Dương Chi (cành dương liễu), chú vào hạt cải trắng, bảo vua và quyền thuộc tự tay nắm lấy. Lấy nước trong bình Cát Tường rải trên đỉnh đầu của vua, bảo vua một lòng chí thành sám hối.

Người trì Chú làm trong Đàn, thỉnh các Chú Thần. Dùng hương, hoa, thức ăn uống, đèn sáng, các thứ cúng dường, đánh lễ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, tụng Chú này chú vào hạt cải trắng rải khắp mười phương (Đan Bản ghi Chú này trong quyển trung)

**Úm, a mộ già, hắc tư gia, hắc tư gia, hồng, phần tra**

ॐ ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं

OM\_ AMOGHA HĀSYA HĀSYA HUM PHAT

Đây là **Chú Kết Giới**. Khi muốn Kết Giới lấy Chú này chú vào hạt cải trắng tán rải mười phương để phòng hộ

**Úm, a mộ già, bát ra để ha đá, mạn đà, mạn đà, ra xoa, ra xoa (tự xưng tên) tát bà tát đỏa, hồng, cu lam. Úm, phần tra, sa bà ha**

ॐ ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं

OM\_ AMOGHA APRATIHATA BANDHA BANDHA RAKṢA RAKṢA SARVA SĀTVA HUM KURU OM PHAT SVĀHĀ

Đây là **Kết Đàn Giới Thần Chú**. Muốn kết Giới Đàn, dùng Chú này chú vào nước, chú vào tro, chú vào hạt cải trắng rồi tán rải mười phương, tùy xa gần tức thành giới hạn để phòng hộ.

**Úm, để lệ rô chỉ gia vi nhạ gia, mộ già bá xa sa mãng ra, tam ma gia, địa sắt xỉ nam, ma ha sa mãn gia, bát ra đáp bà, hồng nhạ**

ॐ ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं

OM\_ TRAILOKYA AMOGHA-PĀŚA SMARA SAMAYA ADHIṢṬHINĀM MAHĀ-SAMAYA PRĀPTA HUM JAH

Đây là **Cấm Tự Thân Chú**. Muốn vào Đạo Tràng, trước dùng Chú này chú cấm tự thân, không cho Phi Nhân có dịp làm hại

**Úm, a mộ già, ra xoa, ra xoa (Tự xưng tên) hồng, phần tra**

ॐ ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं

OM\_ AMOGHA RAKṢA RAKṢA HUM PHAT

Dùng Chú này để chú vào hương. Nếu vào Đạo Tràng muốn đốt hương thời dùng Chú này chú vào hương, sau đó đốt cúng dường.

**Úm, a mộ già, đạ ma đạ ma, bát ra để kế độ báng mang vi lam ma, sa bà ha**

ॐ ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं ह्रस्वयं

OM\_ AMOGHA DHĀMA DHĀMA PRATI-KṚTI PADMA\_VILAMBA SVĀHĀ



Đây là **Chú Hoa**. Nếu vào ĐạoTràng, muốn dùng hoa cúng dường, trước dùng Chú này chú vào hoa rồi tán rải ở Đàn.

**Úm a mộ già, a ha ra, a ha ra, bố sáp bà, đạt phạ xà vĩ ma, a giá lợi ni, hồng, phần tra**

ॐ अमोघ्य अहारा अहारा पुष्पाध्वजाभिम आरानि हुम फाट

OM AMOGHA ĀHARA ĀHARA PUṢPA-DHVAJA-BHĪMA ACARAṆI HUM PHAT

Đây là **Chú dâng hiến cúng**. Khi muốn hiến cúng thời trước dùng Chú này chú vào nước, cánh mẽ và các thứ hoa, sau đó tán rải trong Đàn dâng hiến cúng dường.

**Úm, a mộ già, a ra xà bát ra để xa kiệt la già, bạt điếm, nghiệt lệ hê nũa, nghiệt lệ hê nũa, mặt lâm, sa bà ha**

ॐ अमोघ्य अराख बाटारा देखाकिएलागा, बटदिम, निएलैहेनुआ, निएलैहेनुआ, मल्लि, साबाहा

OM AMOGHA ARAJA PRATI-GARJA-PATAṆ GRHNA GRHNA VRŪM SVĀHĀ

Đây là **Tọa Chú**. Khi muốn ngồi thì dùng Chú này chú vào tòa ngồi trong Đàn, sau đó ngồi Kiệt Già ở trên. Dùng hai tay kết Ấn Liên Hoa, tụng Bất Không Quyển Sách Tâm Chú. Do oai thần của Chú này, trong hư không có hiện tướng lạ, hoặc nghe có tiếng nói Pháp, hoặc nghe có tiếng búng ngón tay, hoặc có tiếng khen “**Lành thay! Lành thay!**”, hoặc thấy mưa hoa. Người trì Chú dù nghe thấy như vậy, đây là việc cát tường không thể nghĩ bàn tức biết chỗ làm Đàn Pháp thành tựu.

Vua và quyền thuộc liền vào Đàn. Người tụng Chú từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát cùng Thánh Chúng. Từ trong Đàn mà ra, cầm tay phải của vua dẫn đến cửa Đàn, bảo vua chấp tay, rồi lấy lụa trắng che hai mắt vua lại, bảo vua đánh lễ chư Phật Bồ Tát và Thần Chú Vương cùng Đa La Thiên Nữ, Tỳ Cu Chi Thiên Nữ, Ma Ma Kê Thiên Nữ, Kim Cang Sứ Thiên Nữ và Đại Thế Chí Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát. Xong bảo vua phát tâm chí thành sám hối, phát thệ nguyện lớn, tay cầm diệp hoa.

Người trì Chú dẫn vua từ cửa Đàn này vào đền giữa Đàn, bung hoa trước tượng, tùy ý mà để rồi trước Thầy quỳ gối, chấp tay thọ Bồ Tát Giới, vĩnh viễn dứt bỏ rượu thịt, không ăn huân tân (thức ngũ tân dơ uế), không quy y Ngoại Đạo Tà Ma, biết ơn nhớ ơn. Cúi xin Tam Bảo, Bồ Tát, Thanh Văn từ bi gia hộ. Từ đây trở về sau đối với các loài chúng sanh thường ban cho vô úy không có giết hại. Phát tâm Bồ Tát, nói lời chân thật, không làm Tà Hạnh, thường hành Chánh Kiến, không khởi Ngã Kiến **Bổ Đặc Già La** (Pudgala), hết thầy Tà Kiến cần cầu ra khỏi, chúng Pháp Tánh Không, không chấp trước hết thầy các tướng. Lần thứ hai, lần thứ ba cũng nói như vậy. Tác lời thề này, mọi Công Đức có được mau ra khỏi Thế Gian, thường làm Đạo Sư Lương Túc Tôn khiến hết thầy chúng sanh đoạn dứt bệnh phiền não, thọ các Luật Nghi.

Khi ấy người trì Chú trao cho vua Bất Không Quyển Sách Tâm Chú, Ấn Pháp rồi dẫn ra khỏi Đàn. Sau đó lần lượt dẫn các quyền thuộc của vua, mỗi mỗi vào Đàn như vua mà trao Pháp. Làm việc này xong rồi vua và quyền thuộc nên dùng tiền của, vật báu ban cho người trì Chú rồi mới trở về cung.

Nếu làm Đàn cho quan thì dài rộng mười sáu khuỷu tay, trong Đàn có kết Giới Đạo, không được dùng vàng bạc, tùy theo sức dùng các màu sắc. Khi vẽ Chú Vương với các hình tượng thì như Đàn Pháp của vua, nên để đồ ăn uống trong Đàn cúng dường. Ở bốn mặt Đàn, mỗi mỗi để tràng phan, bốn bình Cát Tường đổ đầy nước để

bốn phương. Người vào Đàn, trước tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, đốt các thứ hương thơm, rải hoa cúng dường. Chỗ làm các Pháp đều như Đàn của vua.

Nếu làm Dân Đàn thì dài rộng tám khuỷu tay. Ở trong Đàn vẽ tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Chú Vương và Ân văn, còn các hình khác không cần phải như Đàn của vua và quan. Nếu vẽ Đàn thời dùng ba màu đỏ, vàng, trắng làm ba Giới Đạo. Bình Cát Tường thì dùng đồng trắng hoặc đồng đỏ, hoặc bạc tùy sức mà làm. Bày biện hương hoa, tràng phan, lọng, các món ăn uống, trái cây để cúng dường. Người vào Đàn cần tắm gội thọ Giới. Vào ra Đạo Tràng hết thầy pháp tắc đều y như Pháp của vua, Đàn Tràng như vậy có lợi ích.

Đây đều do Đức Thế Tôn dùng phương tiện thiện xảo điều phục chúng sanh trang đêm dài sanh tử được giải thoát.

Nếu cầu Thanh Văn liền dùng Thanh Văn Thừa mà điều phục.

Nếu cầu Bích Chi Phật thì dùng Bích Chi Phật Thừa mà điều phục.

Nếu cầu Bồ Tát tức dùng Đại Thừa mà điều phục.

Nếu dùng Thần Chú bí mật như đây mà điều phục tức dùng Thần Chú phương thiện thiện xảo khiến vào đường lành cho đến Bồ Đề, cho nên đối với Thần Chú này nên cất dứt nghi hoặc. Nếu có thành tựu Thần Chú của Phật và Bồ Tát nói, người như vậy tức được quả Dự Lưu, Nhất Lai, Bất Hoàn, A La Hán, quả Bích Chi Phật cho đến chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác). Cho nên vào Đàn này thành phước nghiệp lớn, đầy đủ Trí Tuệ Thần Thông Túc Mạng cho đến Thập Địa có các Công Đức thầy đều thành tựu, vượt hơn cảnh giới chúng Ma, điều phục oán địch, đoạn các chướng ngại cho đến năm nghiệp Vô Gian thầy đều tiêu diệt, vô lượng Công Đức thầy đều thành tựu.

## THÀNH TỰU ĐIỀU PHỤC CÁC RỒNG ĐƯỢC TỰ TẠI \_PHẦN THỨ MƯỜI BỐN\_

Bày giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Pháp điều phục Rồng.

Nếu có người muốn điều phục Rồng được tự tại, người trì Chú nên đến nơi có Rồng ở, lấy đất vàng trộn phân bò xoa tô làm Đàn Tràng. Đốt Chiên Đàn Hương, Trầm Thủy Hương, rải hoa cúng dường. Nên tụng Tôn Giả Thánh Quán Tự Tại Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương 108 biến thì chỗ ao Rồng ở, nước đều cạn khô.

Rồng và con cháu đều hiện ra vui vẻ đánh lễ người trì Chú và khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Có việc gì mà đến đây”

Người trì Chú nói: “Ta có việc, cầu mong giúp cho”

Rồng liền nói rằng: “Cần việc gì?”

Người trì Chú trả lời: “Ta có việc riêng, người hãy làm theo tâm ta muốn”

Rồng đánh lễ người trì Chú rồi biến mất. Trong chốc lát, ao Rồng ở liền tràn đầy nước như cũ. Rồng và quyến thuộc trở về Bồn Cung, từ đó về sau không làm việc bạo ác, tánh hiền hòa không phóng đảng, thường sợ người trì Chú trách phạt không được tự tại, cùng các quyến thuộc không làm ác, không phạm ngũ dục.

Người trì Chú, tiếp nếu muốn cầu tài vật để làm bố thí, lợi ích chúng sanh, nghĩ đến Rồng kia thì Rồng liền biến thành hình Đồng Tử, ứng niệm liền đến, mang các y phục, các thứ trang nghiêm, quỳ gối trước Chú Sư mà hỏi “Muốn làm việc gì?”

Người trì Chú trả lời nói rằng: “Ta cần tài vật để bố thí kẻ nghèo cùng”

Rồng liền nói rằng: “Tùy ý mong muốn đều được đầy đủ”

Nói như vậy xong liền vào rong biển lấy bảo châu Như Ý dâng cho. Chú Sư phát thệ nguyện lớn, dùng bảo châu Như Ý ban cho hết thầy chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề xa lìa nghèo cùng được giàu có, đều đầy đủ sự mong cầu, tự tại không ngại..

Người trì Chú được bảo châu nói với Rồng rằng:”Người có thể trở về cung. Nếu khi cần , Ta nghĩ đến thì không được quên”

Người trì Chú được châu Như Ý này , chỗ cầu đều có, làm lợi ích vô lượng loài chúng sanh đều làm cho sung sướng, giàu có, tự tại.

Sau đó người trì Chú dùng hương hoa cúng dường Bảo Châu, chỉ tự mình thấy không để cho người khác thấy, nếu người khác thấy thì châu liền mất Thần Biến không được tự tại. Nếu bán thời giá trong trăm cu chi chỉ có được nửa phần. Sau bán nửa thời giá còn phân nửa, như thế lần lần giá cả sụt giảm phân nửa cho đến như cục đá không có thật để nơi đất không có ánh sáng. Nếu thời sau, khi Phật ra đời thì Như Ý Bảo Châu có Thần Biến trở lại như cũ, nhập vào trong biển. Thần lực này đều do Thần Chú, nếu không phải vậy thì Như Ý Bảo Châu rất khó thể được.

Nếu người trì Chú ấy thấy lúa má mau chín hư, nghĩ đến Rồng kia thì Rồng liền đến, hóa làm hình người, đánh lễ rồi nói: “Nhân Giả có cần việc gì?”

Người trì Chú nói: “Khí Tiết thay đổi, lúa má không tốt, có thể tuôn mưa để thấm ướt không?”

Lúc đó Rồng lại hiện thân như cũ, bay lên Hư Không, kéo mây tuôn mưa làm cho hết thấy đều lợi ích. Làm xong thưa người trì Chú rằng: “Chỗ mong cầu, ta đã làm xong”

Người trì Chú nói: “Có thể trở về chốn cũ. Nếu ta nhớ đến thì mau mau đến”

Khi ấy Rồng lạy dưới chân Chú Sư rồi biến mất, trở về Bồn Cung.

Nếu người trì Chú muốn xem nơi cung Rồng, nhớ nghĩ tới Rồng thì Rồng liền đến và nói rằng: “Nhân Giả cần việc gì?”

Chú Sư đáp: “Muốn đến cung Rồng để xem chơi”

Rồng liền đem người Trì Chú đi đến cung Rồng, Rồng liền biến người trì Chú thành một con Rồng, tùy ý dạo chơi, không bị độc của Rồng làm hại.

Người trì Chú lại nghĩ đến nhân gian, liền lấy trong cung Rồng các thứ trân bảo, quần áo, đồ ăn uống, hương hoa, vải vóc, các loại nhạc khí.... hơn hẳn cõi người. Rồng liền cho rời cùng người trì Chú trong giây lát trở về chốn cũ. Tiếp lại bảo người trì Chú như vậy: “Có cần gì nữa không?”

Người trì Chú nói: “Mọi việc đã xong. Tùy ý mà đi”

Rồng liền bay lên hư không.

Người trì Chú muốn dời Rồng đi nước khác, liền để ao Rồng tụng Chú này, kết Giới tự hộ

**Úm, a mộ già , ô bà vị xa, hồng, phẩn tra**

**ॐ अमोघ उच शेष रुद्र**

**OM\_ AMOGHA UPAVIṢA HUM PHAT**

**Úm a mộ già, tỳ xá gia, ma ha na, mạn đà mạn đà, sa bà ha**

**ॐ अमोघ विजय मङ्गल व व व व स्व न**

**OM AMOGHA VIJAYA MAHĀ-NĀGA BANDHA BANDHA SVĀHĀ**

Đây là **Tự Hộ Thân Chú**. Khi muốn kết Giới liền tụng Chú này chú mười phương, tùy tâm xa gần làm giới hạn, hết thấy Phi Nhân không thể sai khiến.

Dùng đất vàng sạch xoa tô ở bên trong Giới (giới nội), chọn lựa đất làm Đàn bốn hướng. Trong Đàn đốt hương, rải hoa, vẽ sợi dây (quyển sách) như hình con rắn gọi là **Long Quyển Sách** (Nāga-pāśa). Bấy giờ người trì Chú đập trên đầu sợi dây, tụng Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương 108 biến. Khi ấy thân Rồng như bị lửa đốt, đến trước mặt người trì Chú. Do Chú Lực nên tụy giận dữ nhưng không dám hại, liền biến hình làm con rắn nước. Người trì Chú bắt lấy, bỏ vào cái bình hoặc bỏ trong



Long Vương làm Anh Lạc, tiếng cười lớn như trống Trời, hình rất đáng sợ, núi sông rung rinh, cây cối gãy đổ.

Người trì Chú tuy thấy các tướng lạ như vậy cũng không nên sợ hãi, chỉ tụng Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương, chuyên tâm nhớ nghĩ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, đốt hương rải hoa, dùng nước sạch hòa cánh mẽ trắng rải mà cúng dường. Khi ấy Chú Vương từ trong hư không hạ xuống, dung mạo tịch tịnh như thân Trời, vui vẻ mỉm cười khen người trì Chú rằng: “Lành thay! Lành thay! Ta đang vui vẻ, người cầu việc gì? Hoặc cầu tự tại an lạc, hoặc cầu làm vua, làm Chước Yết La Phật Đê Yết Ra Xà (Cakra-varṭti-rāja: Chuyển Luân Vương) hoặc ẩn hình, hoặc bay trong hư không, hoặc Trì Chú Tiên, hoặc làm vua trong hàng Kim Cang, hoặc Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế. Hoặc nhớ biết đời trước, hoặc được năm Thông, hoặc quả Dự Lưu, Nhất Lai, Bất Hoàn, A La Hán, Bích Chi Phật Quả cho đến A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (Anuttarā-samyaksambuddhi) tùy sự ưa thích của người”

Người có sự ưa thích ấy, lễ bái cầu sách như trên đã nói, nên nói lời này: “Ngài có thể vì Ta mà làm Sứ Giả”. Khi ấy Chú Thần vì người đó mà làm Sứ Giả, tùy theo sự sai bảo thầy đều làm. Muốn đi đến đâu, tùy ý đem đến. Thấy nghe điều gì đều hướng về người trì Chú mà nói. Nếu người trì Chú không dùng để gần gũi, liền tự đi xa. Khi người trì Chú nhớ nghĩ liền đến. Hoặc đem Phục Tàng mà cho, hoặc chỉ chỗ Phục Tàng.

Nếu người trì Chú thấy bệnh Quỷ mà có ý muốn trị thì Sứ Giả liền trị. Nếu bệnh nóng lạnh cũng hay trị. Cũng hay cấm chỉ các thứ nước, lửa, đao, kiếm, thuốc độc, trộm cướp, giặc giã. Cũng hay tòi phá tha quân oán địch. Tùy theo người trì Chú có vô biên việc đều làm theo.

Khi người trì Chú giận dữ cũng không dám giận lại và cũng không bỏ đi. Người trì Chú nếu không đúng Pháp thì không thành tựu.

Do đây nên người trì Chú cần phải như Pháp mà cố gắng tu các Phước Nghiệp, không cần nhiều công sức mà được thành tựu.

## THÀNH TỰU PHÁP NHÌN THẤY NHƯ LAI \_PHẦN THỨ MƯỜI SÁU\_

Nếu muốn nhìn thấy **Như Lai** (Tathāgata), người trì Chú làm mười Nghiệp lành, khởi phát lòng Từ Bi, Ý tăng thượng, tinh tấn kiên cố, tự thệ vì lợi ích hết thầy chúng sanh, cúng dường Tam Bảo. Ở trước tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát tô đất làm Đàn, tùy sức bày biện các món đèn, đuốc, hương, hoa để cúng dường. Thân phải thanh tịnh, mặc quần áo trắng sạch, ngày ba thời tắm gội và thay quần áo.

Ở trong Đàn hoặc ba ngày hoặc bảy ngày nhịn ăn, ngồi Kiết Già, tác **Như Lai Ấn** (Tathāgata-mudra), nên tụng Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương. Bảy giờ tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát chấn động, hoặc hiện Thần Biến hoặc đi hoặc đứng hoặc ngồi hoặc nằm, hoặc hiện ra nhiều thân, hoặc nhẹ, hoặc nặng, hoặc bay lên hư không phóng ánh sáng lớn. Nếu thấy các tướng lạ như vậy tức biết Chú Pháp thành tựu. Người trì Chú nên biết ắt thấy được Như Lai (Tathāgata).

Lại do tướng của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát khiến Phổ Hiền Bồ Tát (Samantabhadra) phụng thỉnh Thế Tôn khiến cho người trì Chú được nhìn thấy.

Lại do tướng này mà biết Như Lai hứa khả lời cầu thỉnh của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát vì muốn lợi ích, thương xót hết thầy chúng sanh.

Người trì Chú thấy được tướng này nên vui mừng hơn hờ, lại dùng các thứ cúng dường mà cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nên tụng Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương cho đến khi tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát ẩn mất, Như Lai

hiện ra thân sắc vàng, an ủi người trì Chú và nói rằng: “Người nay được Như Lai Đại Bi thương xót. Người có mong cầu điều gì? Ta sẽ ban cho”

Khi ấy người trì Chú chiêm ngưỡng Đức Thế Tôn, vui mừng hớn hở, nhiễu quanh theo bên phải bảy vòng, dùng hương hoa cúng dường, lễ kính xong lại bạch Phật rằng: “Nay con từ mắt thịt được thấy Đức Như Lai, con có mong cầu, nguyện được thành tựu đầy đủ”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo người trì Chú rằng: “Tùy người mong muốn, thầy đều ban cho. Nay người cầu điều gì? Hoặc cầu Đa Văn, hoặc cầu tài bảo giàu có tự tại, hoặc cầu Chú Tiên. Hoặc trong Tháp của Như Lai cầu Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Đề. Hoặc cầu quán đánh Bồ Tát Vị, hoặc cầu sống lâu trong đời không có bệnh tật. Hoặc cầu sanh trong nhà Bà La Môn, cư sĩ, các giòng họ lớn, Chuyển Luân Vương, các chỗ thù thắng. Hoặc cầu sanh về cõi Tú Thiên Vương, Tam Thập Tam Thiên, Diêm Ma Thiên, Đâu Suất Đà Thiên, Hóa Lạc Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Phạm Thiên, Tịnh Cư Thiên, và cầu Thánh Quả. Như vậy các điều mong cầu đều được.

Do Thần Lực, Phước Đức của Như Lai gia trì, do Thần Chú bí mật của Như Lai, do Nguyện Lực của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, do oai lực của Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương, do người trì Chú có ý vui thanh tịnh, Như Lai ngữ ngôn không sai lầm nên các chỗ mong cầu đều được thành tựu.

Nếu người trì Chú ở trước Đức Như Lai muốn được thọ ký thì Đức Như Lai cũng vì người đó mà thọ ký. Phàm Phu ngu si kém Trí không nên phân biệt, sanh nghi: *“Phật Trí khó thành, cần phải trải qua vô lượng trăm ngàn cu chi kiếp dửu đa a tăng xí đa kiếp tu hành Tịnh Nghiệp, làm trăm ngàn việc thiện xảo phương tiện mới được thành tựu! Vì sao chỉ dùng một chút Chú Pháp, một đời tu tập mà được thọ ký?”*

Không được sanh nghi như thế. Tại sao vậy? Do người trì Chú tu hành Bát Nhã Thiện Xảo Phương Tiện, sức tin, sức tinh tấn, sức niệm, sức Tam Ma Địa... Do nhân duyên này mà hết thảy được thành tựu cho đến thành Phật.

Nay Ta an ủi người trì Chú, cố gắng tinh tấn mà thọ ký cho sẽ thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề”

Người trì Chú được thọ ký rồi, y theo Hạnh Bồ Tát lần lượt tu tập, hết thảy tự tại, được Tịnh Lự Tam Ma Địa. Đây là Tự Tại Bồ Tát được gần đến A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Do người trì Chú này cầu tự tại.

Nếu có nếm được mùi vị Bồ Đề an vui nên sanh lòng tin thanh tịnh, nương theo lòng tin này nên mọi việc đều mau thành biện đến bờ kia. Nếu không tin thì dầu trải qua trăm ngàn cu chi kiếp tinh tấn chỉ uống công, cuối cùng không chứng được, xa lìa A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Đức Thế Tôn rõ biết tâm ý mong cầu của chúng sanh nên vì đó mà thọ ký.

Do người trì Chú ở trước Đức Thế Tôn cầu xin thọ ký nên Đức Phật thọ ký. Bấy giờ người trì Chú được thọ ký rồi nên biết nhất định sẽ thành Phật, làm Thầy của Trời Người, ruộng Phước vô thượng. Do phát Tâm này: *“Thân hạ liệt bất tịnh, sanh ra luôn hư hoại, thọ mạng ngắn ngủi, sanh diệt bức bách, làm sao sử dụng! Nên cầu thân Như Lai không hoại, nên cúng thân này, phát nguyện không làm nghiệp bất thiện. Thân, ngữ, ý thường làm nghiệp Thiện thân, ngữ, ý tất lìa bỏ thân trong năm đường, tu hành nhân thành Phật, cố gắng khổ hạnh”*. Do người trì Chú có sức lực, nhất định chứng Bồ Đề. Vì gom nhóm Công Đức không thể nghĩ bàn, tụng trì Như Lai Đà La Ni, tu tập Tam Ma Địa thù thắng.

Do đây trong Chú Tạng Như Lai nói Thần Chú này, có Đại Ấn Pháp và Pháp Kết Đàn, vào Đàn, Pháp Tức Tai, Pháp Tăng Ích, Pháp Trì Phạt hết thảy Quỷ Thần gây chướng ngại.

Nếu có người tin dùng Chú phương tiện mà điều phục hay hiện các thứ Thần Biến của Bồ Tát, chỗ làm phương tiện thiện xảo cát tường, không bệnh sống lâu, diệt

